

Số: 217/QĐ-DBĐHDTTW

Phủ Thọ, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Phê duyệt kết quả xét chuyển học sinh  
hoàn thành chương trình dự bị đại học vào trường Đại học Hùng Vương**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG**

Căn cứ Thông tư số: 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số: 41/2013/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số: 44/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học; xét chuyển vào trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non đối với học sinh dự bị đại học;

Căn cứ Công văn số: 66/DBĐHDTTW-KHTC, ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương về việc đăng ký chỉ tiêu xét chuyển đối tượng học sinh thuộc diện chính sách theo Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT vào đại học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số: 125/ĐHTTr-ĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của trường Đại học Hùng Vương, về việc tiếp nhận học sinh Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương xét chuyển học tiếp tại Trường Đại học Hùng Vương;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét chuyển học sinh ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc xét chuyển học sinh theo nguyện vọng tham gia xét tuyển vào học đại học hệ chính quy từ năm học 2025 – 2026 tại các cơ sở giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Phó Hiệu Trưởng phụ trách công tác xét chuyển,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả xét chuyển **08** học sinh theo nguyện vọng tham gia xét tuyển vào học đại học hệ chính quy từ năm học 2025 – 2026 tại trường Đại học Hùng Vương (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Học sinh có trách nhiệm theo dõi, thực hiện các thủ tục xét tuyển theo hướng dẫn của cơ sở giáo dục đại học và thanh toán hết các khoản công nợ đối với Nhà trường.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Bồi dưỡng - Quản lý chất lượng, Trưởng phòng Kế hoạch, tài chính – Quản trị, trưởng các đơn vị có liên quan và các học sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu VT, KHTCQT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Nguyễn Tuấn Anh**

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO  
TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG

DANH SÁCH XÉT CHUYỂN HỌC SINH HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH DỰ BỊ ĐẠI HỌC THEO NGUYÊN VỌNG THAM GIA  
XÉT TUYỂN VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG, NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 217/QĐ-DBĐHDTT, ngày 26 tháng 6 năm 2025)

|   | Họ và tên          | Giới tính | Ngày sinh  | Dân tộc | Lớp    | Số CMND/CCCD | Điện thoại cá nhân | Kết quả bồi dưỡng Dự bị đại học |           |           |                                 | Ngành xét chuyển | Mã ngành                                       |
|---|--------------------|-----------|------------|---------|--------|--------------|--------------------|---------------------------------|-----------|-----------|---------------------------------|------------------|------------------------------------------------|
|   |                    |           |            |         |        |              |                    | ĐTB Môn 1                       | ĐTB Môn 2 | ĐTB Môn 3 | ĐTB các môn bồi dưỡng theo THPT | XLRL             |                                                |
| 1 | Nguyễn Tiến Lực    | Nam       | 14/10/2006 | Tày     | K50C17 | 008206003989 | 0365284615         | 6,2                             | 8,7       | 7,9       | 7,6                             | Tốt              | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành<br>7810103 |
| 2 | Lò Ngọc Đình       | Nam       | 27/01/2006 | Thái    | K50C4  | 014206010344 | 0383285910         | 6,4                             | 7,8       | 8,1       | 7,4                             | Tốt              | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành<br>7810103 |
| 3 | Vàng A Hồ          | Nam       | 08/12/2006 | Mông    | K50C13 | 011206002087 | 0829818175         | 7,1                             | 7,4       | 7,9       | 7,4                             | Tốt              | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành<br>7810103 |
| 4 | Nguyễn Thu Ngân    | Nữ        | 12/07/2006 | Mường   | K50C17 | 001306030376 | 0339841858         | 7,9                             | 5,9       | 8,4       | 7,4                             | Tốt              | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành<br>7810103 |
| 5 | Lý Ngọc Anh Tài    | Nam       | 21/04/2006 | Dao     | K50C1  | 014206002523 | 0342113020         | 7,2                             | 6,8       | 7,4       | 7,1                             | Tốt              | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành<br>7810103 |
| 6 | La Thị Như Quỳnh   | Nữ        | 15/11/2006 | Tày     | K50C12 | 004306000356 | 0972750895         | 7,3                             | 6,3       | 7,7       | 7,1                             | Tốt              | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành<br>7810103 |
| 7 | Nguyễn Phương Đông | Nam       | 25/09/2006 | Mường   | K50C1  | 025206003103 | 0986736107         | 6,8                             | 6,0       | 8,2       | 7,0                             | Tốt              | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành<br>7810103 |

| Stt | Họ và tên        | Giới tính | Ngày sinh  | Dân tộc | Lớp   | Số CMND/CCCD | Điện thoại cá nhân | Kết quả bồi dưỡng Dự bị đại học |           |           |                                 |      | Ngành xét chuyển                    | Mã ngành |
|-----|------------------|-----------|------------|---------|-------|--------------|--------------------|---------------------------------|-----------|-----------|---------------------------------|------|-------------------------------------|----------|
|     |                  |           |            |         |       |              |                    | ĐTB Môn 1                       | ĐTB Môn 2 | ĐTB Môn 3 | ĐTB các môn bồi dưỡng theo THXT | XLRL |                                     |          |
| 8   | Nông Tuyết Nhung | Nữ        | 04/05/2006 | Tày     | K50C7 | 004306005494 | 0379249984         | 8,1                             | 5,5       | 7,1       | 6,9                             | Tốt  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành | 7810103  |

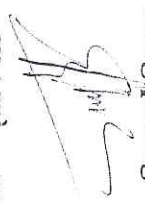
Danh sách gồm 08 học sinh (C00: Văn - Sư - Địa, C17: Văn - Sư - Giáo dục công dân)/

KT: Hiệu trưởng  
Phó Hiệu trưởng



ThS. Hồ Thị Bích Thủy

Xác nhận dữ liệu của Phòng BDQLCL  
Trưởng phòng



ThS. Lương Thị Hồng Khuyến

Người lập biểu



ThS. Lê Thị Hoàng